**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN - LỚP 3**

**BÀI 81: NHIỆT ĐỘ. ĐO NHIỆT ĐỘ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

**- Giao tiếp toán học:** Nhận biết nhiệt độ, đơn vị đo nhiệt độ (oC). Sử dụng nhiệt kế đọc nhiệt độ.

**- Tư duy và lập luận toán học:** Biết đơn vị đo nhiệt độ (oC). Sử dụng nhiệt kế đọc nhiệt độ.

**- Sử dụng công cụ, phương tiện toán học:** Thực hành sử dụng nhiệt kế đọc nhiệt độ.

**- Giải quyết vấn đề toán học:** Biết ứng dụng bài học vào thực tiễn.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thực hành, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Sách giáo khoa, nhiệt kế

- HS: Sách giáo khoa., bảng con

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Quan sát, đàm thoại, vấn đáp | |
| - Hôm nay trời nóng hay lạnh?  - **Quan sát** hai bức tranh, **trả lời** câu hỏi: Bạn trai có bị sốt không? Làm sao em biết?  - Muốn biết chính xác về nhiệt độ, ta làm thế nào? | - … nóng nực, ấm, mát, lạnh, …  - … có thể bị sốt vì ông sẽ kiểm tra nhiệt độ cho bạn trai.  - …. ta kiểm tra nhiệt độ. |
| **2. Hoạt động Kiến tạo tri thức mới (27 phút)** | |
| **2.1 Hoạt động 1 (12 phút): Khám phá**  a. Mục tiêu: Biết được nhiệt kế, cách đọc nhiệt kế và đơn vị đo nhiệt độ  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Trực quan, đàm thoại, thực hành | |
| **1/ Giới thiệu nhiệt kế:**  - GV cho Học sinh quan sát nhiệt kế vả hỏi: Đây gọi là gì?  - Người ta sử dụng nhiệt kế để là gì?  \* GVgiới thiệu: Nhiệt kế có một ống chứa chất lỏng, bên cạnh có thang chia vạch kèm theo đó có các số từ bé đến lớn (từ dưới lên trên). Tuỳ theo nhiệt độ cao hay thấp, cột chất lỏng sẽ lên cao hay xuống thấp. Khi đó phần cao nhất của cột chất lỏng ứng với số nào thì đó là số chỉ nhiệt độ.  **2/ Đơn vị đo nhiệt độ và cách đọc nhiệt kế**  - GV viết bảng oC và giới thiệu đây là ơn vị đo nhiệt độ đọc là độ xê  - Yêu cầu HS quan sát hình ảnh nhiệt kế ở phần Cùng học trong SGK rồi trả lời các câu hỏi.  + Nhiệt kế đang chỉ bao nhiêu độ xê?  + Nếu vạch màu đỏ trên cùng ngang với vạch 0 thì nhiệt kế chỉ bao nhiêu độ?  - GV nói đôi nét về nhiệt độ đóng băng trong tủ lạnh: Ngăn đông của tủ lạnh khoảng -18 oC. Ở mức nhiệt độ này, vi khuẩn sẽ không thể phát triển được, ta có thể bảo quản được thực phẩm trong thời gian dài.  + Nhiệt độ trong phòng học là bao nhiêu?  + Nhiệt độ ở ngoài sân trường là bao nhiêu? | - Nhiệt kế  - Đo nhiệt độ.  - Lắng nghe  - HS quan sát và đọc độ xê  - Quan sát và tả lời câu hỏi giáo viên.  + 20 oC  + 0 oC  - Lắng nghe  + 30 oC  + 34 oC |
| **2.2 Hoạt động 2 (15 phút): Thực hành**  a. Mục tiêu: Đọc, viết và đo được nhiệt độ trong và ngoài phòng học  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Trực quan, thảo luận nhóm, đàm thoại, thực hành | |
| **Bài 1:**  **-** Học sinh đọc nhiệt kế ở bài mẫu  - HS thảo luận nhóm 4  - Gọi các nhóm trình bày  - GV nhận xét, chốt kết quả đúng  **Bài 2:**  - GV đặt một số nhiệt kế ở các vị trí khác nhau trong lớp học để có sự chênh lệch nhiệt độ (có thể đặt một nhiệt kế ngoài hành lang). Quy ước thứ tự các nhiệt kế: Nhiệt kế thứ nhất, thứ hai, ...  - HS thảo luận nhóm 4  - Gọi các nhóm trình bày | - … 28 oC  - HS làm bài cá nhân chia sẻ  trong nhóm 4  - Đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung. Dự kiến: a) 40 oC; b) 16 oC  - Lắng nghe  - Quan sát  - HS làm bài cá nhân ghi chép các số đo nhiệt kế trên bảng con chia sẻ trong nhóm 4  - Đại diện nhóm lượt đọc các nhiệt kế ghi chép được. Ví dụ: I: 30 oC; II: 31 oC; ... |
| **3. Hoạt động nối tiếp: (3 phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Đàm thoại, thực hành | |
| - Những từ nào dùng để chỉ mức độ cao thấp của nhiệt độ?  - Để đo nhiệt độ ta dùng dụng cụ gì?  - Đơn vị nhiệt độ là gì?  - GV có thể giới thiệu thêm một số nhiệt kế khác: nhiệt kế điện tử. Một số nhiệt kế có hai thang số ở hai bên, trên mỗi thang này có ghi chữ oF và chữ oC. Khi đọc nhiệt độ, ta đọc số ở thang oC. – Về nhà trao đổi với người thân về nhiệt kế đo nhiệt độ cơ thể | - …nóng, lạnh  - …nhiệt kế  - oC  - Lắng nghe  - Thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................